

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 25/2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 23 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 328/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Bà Võ Thị Thùy T, sinh năm 1998; trú tại: số 110 đường Hồ Tùng Mậu, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Trần Duy K, sinh năm 1986; trú tại: số 353 đường Nguyễn Trãi, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Thị Thùy T và ông Trần Duy K có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 10/4/2023; hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không có tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ. Thời gian đầu vợ chồng chung sống chung thì đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, xung đột gia đình xảy ra không thể hàn gắn được mặc dù hai người đã ngồi nói chuyện với nhau nhưng không thể hàn gắn, không có tiếng nói chung, do không hợp tính tình, lối sống, vợ chồng không còn yêu thương nhau, đời sống chung vợ chồng đã chấm dứt từ tháng 6 năm 2024 đến nay. Nay ông bà xác định không còn tình cảm với nhau, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Thùy T và ông Trần Duy K.

[2] Về con chung: không có.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Thùy T và ông Trần Duy K trình bày không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Hai bên thỏa thuận, bà Võ Thị Thùy T chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Thị Thùy T và ông Trần Duy K đều có yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: bà Võ Thị Thùy T và ông Trần Duy K trình bày không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: bà Võ Thị Thùy T nhận nộp 300.000đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003983 ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà Võ Thị Thùy T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - TAND tỉnh Lâm Đồng;
 - VKSND huyện Đ;
 - THADS huyện Đ;
 - UBND xã Tân Thành, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng
- (Số 82, đăng ký ngày 17/7/2017);
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Vũ